

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA ĐẢNG ỦY LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc,
các đoàn thể Trung ương lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Chương trình hành động số 02-CTr/ĐUMTTQ,CĐTTW ngày 28/11/2025 của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng ủy Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù của VCCI.

2. Phân công rõ trách nhiệm, xác định rõ tiến độ và các điều kiện bảo đảm để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội.

3. Xác định rõ trọng tâm, trọng điểm; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ thường xuyên và các nhiệm vụ đột phá; giữa chỉ đạo mang tính dài hạn với tổ chức thực hiện nhiệm vụ cụ thể gắn với từng thời điểm, từng tổ chức và cá nhân phụ trách.

4. Đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả; phát huy vai trò của tập thể và trách nhiệm của người đứng đầu.

5. Định kỳ kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện chương trình hành động, kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung cho phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn.

6. Đảm bảo tính đồng bộ với Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và các nghị quyết chuyên đề, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới toàn diện nội dung, phương thức lãnh đạo, hướng mạnh về cơ sở, phát huy sức mạnh của các ban, đơn vị và doanh nhân, doanh nghiệp

- Phát huy khối đoàn kết trong từng ban, đơn vị và trong toàn hệ thống VCCI; huy động sức mạnh nội sinh của VCCI để thay đổi phương pháp tư duy hành động. Chuyển mạnh mẽ phương thức lãnh đạo từ “*Tư duy hỗ trợ*” sang “*Tư duy phục vụ*”, lấy sự hài lòng và hiệu quả của doanh nghiệp làm thước đo năng lực lãnh đạo¹; mỗi năm xác định 2-3 nhóm vấn đề trọng tâm cấp thiết triển khai; cụ thể hóa bằng kế hoạch, xác định thời gian hoàn thành và kết quả đạt được.

- Rà soát, xác định nội dung hoạt động hướng mạnh về cộng đồng doanh nghiệp; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa cán bộ VCCI với doanh nghiệp; đa dạng hóa các kênh nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp. Chuẩn hóa quy trình phản hồi chặt chẽ, theo dõi đến cùng việc giải quyết ý kiến, kiến nghị và công bố tỷ lệ hài lòng của doanh nghiệp.

- Khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn, tự tin dân tộc của doanh nhân; tăng cường kết nối doanh nghiệp, doanh nhân trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc xung quanh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; khơi dậy trách nhiệm xã hội của doanh nhân, doanh nghiệp, đồng lòng, chung sức xây dựng đất nước. Kịp thời tôn vinh những tấm gương doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu có nhiều đóng góp cho xã hội.

2. Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ bản lĩnh, trí tuệ

- Phối hợp với Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và Ban Công tác Hội quần chúng Ủy ban Trung ương MTTQVN hoàn thiện đề án chức năng, nhiệm vụ của VCCI; đề xuất Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương điều chỉnh việc phân cấp quản lý cán bộ và ủy quyền một số nhiệm vụ cụ thể trong công tác tổ chức xây dựng Đảng cho Đảng ủy VCCI².

- Hoàn thành Đề án sắp xếp, tinh gọn bộ máy với 24 các ban, đơn vị thuộc và trực thuộc VCCI; ban hành chức năng, nhiệm vụ của các ban đơn vị; xây dựng vị trí việc làm bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ sản phẩm, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ cơ chế phối hợp. Chuẩn hóa bản mô tả công việc, thiết lập cơ chế đánh giá định kỳ gắn với kết quả đầu ra. Công khai quy trình phối hợp giữa các đơn vị, rút ngắn thời gian xử lý công việc.

¹ Làm sắc nét tư duy chiến lược của VCCI theo tinh thần Nghị quyết 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng đội ngũ doanh nhân.

² Công tác quản lý đảng viên đi nước ngoài và kết luận tiêu chuẩn chính trị để phục vụ công tác cán bộ

- Quy định luân chuyển cán bộ phù hợp với điều kiện của VCCI, đảm bảo yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và sự phát triển cho VCCI. Có cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Đổi mới đánh giá cán bộ dựa trên năng lực và kết quả công việc. Áp dụng KPI/OKR theo vị trí việc làm, gắn chi trả thu nhập tăng thêm với hiệu quả. Đánh giá đa chiều, dùng dữ liệu số để bảo đảm công bằng và minh bạch.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị, đạo đức công vụ, có trình độ khó học công nghệ và năng lực hội nhập. Tăng cường giáo dục tư tưởng, chuẩn mực đạo đức; phòng ngừa xung đột lợi ích. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, chuyển đổi số; bồi dưỡng “nguồn cán bộ trẻ” kế cận đáp ứng yêu cầu của VCCI trong giai đoạn mới.

- Xây dựng cơ chế tuyển chọn, thuê mướn, đào tạo chuyên gia về các lĩnh vực pháp luật; quản trị tổ chức và quy định nội bộ; tổng hợp và phân tích dữ liệu; môi trường kinh doanh; tổng hợp và soạn thảo văn bản: phản biện; vận động chính sách và kết nối; hội nhập quốc tế, phát triển bền vững

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ; đổi mới truyền thông, bảo vệ nền tảng tư tưởng

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số về quản lý hội viên. Chuẩn hóa dữ liệu, kết nối liên thông trong hệ thống VCCI; bảo đảm an toàn, bảo mật theo tiêu chuẩn. Dùng dữ liệu để phân tích nhu cầu, cá thể hóa phục vụ, hỗ trợ ra quyết định kịp thời, chính xác.

- Ứng dụng nền tảng số tăng tương tác với cán bộ, đảng viên, người lao động và doanh nghiệp. Vận hành cổng dịch vụ công tiếp nhận góp ý, phản ánh, định tuyến tự động và theo dõi tiến độ kết quả phản hồi. Tích hợp chatbot/trợ lý ảo, đa kênh (web, zalo, mạng xã hội) để tiếp cận rộng, phản hồi nhanh.

- Triển khai hệ thống điều hành, báo cáo trực tuyến. Số hóa quy trình, chữ ký số và lưu trữ điện tử. Chuẩn hóa bộ biểu mẫu - chỉ tiêu, giảm ít nhất 30% báo cáo giấy và thời gian tổng hợp.

- Đổi mới công tác truyền thông trên nền tảng số. Chuyển từ “đưa tin” sang “kể chuyện” chính sách bằng video ngắn, đồ họa, podcast. Thiết lập mạng lưới cộng tác viên truyền thông cơ sở; có quy trình phản ứng nhanh trước khủng hoảng thông tin.

- Chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng. Phát huy tinh thần trách nhiệm, trí tuệ của cán bộ, đảng viên; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên trách để xử lý kịp thời, thuyết phục.

- Tăng cường năng lực truyền thông chính sách, định hướng dư luận xã hội. Tổ chức khảo sát trước, trong, sau can thiệp truyền thông để đo mức độ hiểu biết

và đồng thuận của cán bộ, đảng viên, người lao động trong hệ thống VCCI và cộng đồng doanh nghiệp.

4. Tham gia giải quyết các vấn đề lớn của xã hội; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học - công nghệ, kinh tế số, kinh tế xanh

- Tham gia phản biện chính sách về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Tập hợp chuyên gia độc lập để thẩm định tác động; đề xuất phương án khả thi, chi phí - lợi ích rõ ràng. Ưu tiên chính sách liên quan đến khí hậu, năng lượng, đô thị thông minh, nông nghiệp số, an sinh số.

- Khuyến khích cán bộ, đảng viên, người lao động của VCCI và doanh nghiệp, doanh nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Triển khai hiệu quả các Nghị quyết số 57-NQ/TW, 59-NQ/TW, 66-NQ/TW, 68-NQ/TW của Bộ Chính trị. Xây dựng kế hoạch hóa mục tiêu theo từng nghị quyết; phân công rõ đầu mối chủ trì, phối hợp. Theo dõi chỉ số kết quả hàng năm; công khai tiến độ, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm nếu chậm trễ.

- Tổ chức phong trào thi đua gắn với ứng dụng khoa học - công nghệ. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia mô hình “chính quyền - doanh nghiệp - người dân” cùng làm, lấy sản phẩm cụ thể làm thước đo. Tôn vinh sáng kiến cải cách thủ tục, số hóa dịch vụ công, giảm chi phí xã hội cho doanh nghiệp.

- Thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển lành mạnh, bền vững; phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ giữa Đảng ủy, Ban Thường trực VCCI với doanh nghiệp; tháo gỡ điểm nghẽn thủ tục, tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực. Khuyến khích trách nhiệm xã hội, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; kết nối doanh nghiệp với các chương trình vì cộng đồng.

- Xây dựng mạng lưới trí thức, chuyên gia, nhà khoa học đồng hành cùng doanh nghiệp. Thiết lập danh mục chuyên gia theo lĩnh vực, có cơ chế mời tư vấn độc lập, phản biện xã hội. Tổ chức hội thảo chuyên sâu, ngân hàng ý tưởng chính sách mở, bảo đảm dữ liệu tri thức, kinh nghiệm được chia sẻ hiệu quả.

5. Nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện thể chế; giám sát, phản biện xã hội; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, góp ý, phản biện xã hội các dự án luật, các dự thảo chủ trương, chính sách quan trọng. Tập trung vào các dự án liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp.

- Đa dạng hình thức: hội nghị, khảo sát trực tuyến, tọa đàm; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ. Tổng hợp trung thực, phản ánh đầy đủ các quan điểm; công khai báo cáo giải trình, tiếp thu để tạo niềm tin.

- Tăng cường giám sát thực thi các nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước liên quan đến doanh nghiệp. Lựa chọn lĩnh vực giám sát thực chất, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của doanh nghiệp; tổ chức đoàn giám sát chuyên đề, có tiêu chí đo lường kết quả. Đề xuất kiến nghị, theo dõi đến cùng việc triển khai thực hiện.

- Phản biện xã hội trọng tâm, trọng điểm, tập trung đối với dự thảo chủ trương, chính sách, pháp luật tác động lớn, nhạy cảm, được doanh nghiệp quan tâm. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm đối thoại, giải trình; đăng tải công khai để người dân và doanh nghiệp theo dõi.

- Triển khai hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy mạnh công khai, minh bạch tài chính, tài sản, công tác cán bộ, mua sắm công.

Gắn kết chủ trương của Đảng với nguyện vọng chính đáng của doanh nghiệp trong mọi quyết sách. Chuẩn hóa quy trình đánh giá tác động xã hội trước khi ban hành; bảo đảm đối thoại hai chiều. Tăng cường truyền thông giải thích chính sách; đo lường mức độ đồng thuận của doanh nghiệp để điều chỉnh kịp thời.

6. Thực hiện tốt nhiệm vụ đối ngoại, hỗ trợ doanh nghiệp hội nhập quốc tế và lan tỏa hình ảnh tươi đẹp của đất nước, con người Việt Nam

- Duy trì, mở rộng hợp tác với các phòng thương mại của các nước và các tổ chức quốc tế. Xây dựng danh mục đối tác trọng điểm, lĩnh vực ưu tiên. Thiết lập cơ chế đồng tài trợ, đồng hành, bảo đảm tuân thủ pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.

- Tăng cường giao lưu với đối tác và bạn bè quốc tế, lan tỏa hình ảnh Việt Nam, góp phần thúc đẩy hòa bình, hữu nghị, hợp tác phát triển

- Chủ động tham gia các diễn đàn doanh nghiệp khu vực và quốc tế. Đề xuất sáng kiến, chủ trì phiên thảo luận về các chủ đề Việt Nam có thể mạnh (*chuyển đổi số, chuyển đổi xanh ...*). Nâng tầm vị thế quốc gia, dân tộc, khẳng định vai trò của Nhân dân, doanh nghiệp Việt Nam trên trường quốc tế.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp hội nhập quốc tế, đặc biệt là về pháp lý.

7. Chủ động tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng; cải cách hành chính; xây dựng chính quyền liêm chính, kiến tạo

- Phát huy vai trò là tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể của VCCI động viên đoàn viên, hội viên tham gia góp ý xây dựng Đảng thường xuyên, thực chất; phát huy vai trò giám sát của người lao động đối với tổ chức đảng và đảng viên. Nhân rộng mô hình dân vận khéo gắn nhiệm vụ chính trị tại VCCI.

- Tăng cường giám sát cán bộ, người lao động trong thực thi công vụ. Xây dựng bộ tiêu chí liêm chính công vụ; thiết lập cơ chế phản ánh trực tuyến, bảo vệ

người phản ánh. Công khai kết quả xử lý vi phạm, lấy sự hài lòng của doanh nghiệp làm thước đo.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong hệ thống VCCI và phục vụ doanh nghiệp. Rà soát, đơn giản hóa, số hóa quy trình; mở rộng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, giảm thời gian, chi phí cho tổ chức, người lao động trong hệ thống VCCI và doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan chức năng giám sát xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính. Theo dõi các cam kết cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chỉ số hài lòng doanh nghiệp. Đề xuất giải pháp khắc phục điểm nghẽn thể chế, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh cho Doanh nghiệp.

- Tăng cường phản biện xã hội đối với chính sách quản lý nhà nước, nhất là chính sách liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp. Tổ chức phản biện trước khi ban hành văn bản quan trọng; mời chuyên gia đa ngành, đại diện cộng đồng doanh nghiệp. Theo dõi quy trình tiếp thu, tạo đồng thuận xã hội cao.

- Bảo đảm vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp. Tăng cường vận hành cơ chế trợ giúp pháp lý, đường dây nóng tiếp nhận khiếu nại. Theo dõi, việc xử lý kiến nghị, tăng tỷ lệ hài lòng và niềm tin của doanh nghiệp.

8. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; kiểm soát quyền lực; kỷ luật, kỷ cương

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đổi mới phương thức sinh hoạt. Chuẩn bị kỹ nội dung, tập trung vào giải quyết nhiệm vụ trọng tâm; tăng đối thoại, tự phê bình và phê bình. Ứng dụng họp trực tuyến khi cần nhưng bảo đảm kỷ luật phát ngôn và bảo mật.

- Phát triển đảng viên và chú trọng nâng cao chất lượng. Chủ động phát hiện, bồi dưỡng nguồn từ đoàn viên, công đoàn viên ưu tú; đề cao tiêu chuẩn đạo đức, kỷ luật tổ chức. Định kỳ đánh giá, sàng lọc; khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh, công bằng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chấp hành Điều lệ, nghị quyết của Đảng. Xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề hằng năm; giám sát việc thực hiện cam kết tu dưỡng của cán bộ, đảng viên. Kịp thời uốn nắn sai phạm, không để hình thành điểm nóng kéo dài.

- Công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Chuẩn hóa quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển; công khai tiêu chí, hồ sơ và kết quả. Đẩy mạnh tự soi, tự sửa trong toàn Đảng bộ. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về “tự soi, tự sửa”; cam kết khắc phục hạn chế có thời hạn. Gắn kết quả tự sửa với đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật.

- Quản lý tài chính theo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm; kiểm toán nội bộ định kỳ. Kiểm soát chặt chẽ tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm kê khai không trung thực. Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, kết nối thuế, đất đai, ngân hàng để phát hiện bất thường.

III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC KHẤU ĐỘ PHÁ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; nâng cao số lượng và chất lượng phát triển đảng viên; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiểm soát quyền lực; đề cao trách nhiệm nêu gương; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường công khai minh bạch tài chính, tài sản và công tác cán bộ.

(2) Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội về chính sách kinh tế, nhất là các chính sách liên quan trực tiếp đến cộng đồng doanh nghiệp; hỗ trợ chính quyền địa phương kết nối phát triển vùng thông qua các bộ chỉ số PCI, PGI.

(3) Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, doanh nghiệp chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

(3) Kết nối Hiệp hội & phát triển Hội viên: Đổi mới phương thức hoạt động, chuyển tư duy “hỗ trợ” sang tư duy “phục vụ”, chăm sóc hội viên thực chất; đẩy mạnh các phong trào thi đua và an sinh xã hội do Đảng ủy và MTTQ phát động.

(4) Xây dựng đội ngũ doanh nhân đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và quốc tế, yêu nước, có trách nhiệm xã hội; vận động thực hành 06 Quy tắc đạo đức doanh nhân Việt Nam.

(5) Hội nhập quốc tế: Tận dụng tối đa các FTA; hỗ trợ doanh nghiệp ứng phó với các rào cản thương mại; chuẩn bị tốt các sự kiện APEC 2027.

(6) Đổi mới tổ chức VCCI chuyển dịch sang mô hình tự chủ tài chính; chuyển từ tư duy "hỗ trợ" sang "phục vụ"; tổ chức tinh gọn bộ máy, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; cải cách hành chính, đổi mới phương thức quản trị, số hóa quản trị nội bộ theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả;

2. Đột phá chiến lược

(1) Đổi mới toàn diện công tác hội viên, lấy hội viên làm sức mạnh của VCCI, nâng cao chất lượng phục vụ hội viên. Tăng cường kết nối các hiệp hội doanh nghiệp, cùng xây dựng mặt trận đoàn kết đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

(2) Nâng cao chất lượng và quy mô công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong doanh

nghiệp nhằm nâng cao năng lực quản trị, năng lực cạnh tranh, phát huy các tiềm năng, lợi thế của doanh nghiệp Việt Nam trong nền kinh tế toàn cầu.

(3) Đổi mới và tăng cường công tác góp ý, phản biện chính sách, pháp luật nhằm góp phần xây dựng môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp, đạt chuẩn quốc tế, bảo đảm khả năng cạnh tranh khu vực, toàn cầu; chủ động, tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật và cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển.

(4) Tăng cường chuyên đổi số, chuyên đổi xanh, đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững của cơ quan VCCI và của cộng đồng doanh nghiệp; Phát huy vai trò chủ động, tích cực của VCCI trong công tác tham mưu chính sách đối ngoại, hỗ trợ doanh nghiệp hội nhập quốc tế.

(5) Vận động, thúc đẩy xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh Việt Nam theo chuẩn mực quốc tế và yêu nước; tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp văn hóa.

(6) Phát huy vai trò lãnh đạo tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng bộ VCCI trong sạch, vững mạnh hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đúng quy định; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; nâng cao số lượng và chất lượng phát triển đảng viên; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiểm soát quyền lực; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường công khai minh bạch tài chính, tài sản và công tác cán bộ.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy VCCI

(1) Chỉ đạo việc cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động thành kế hoạch cụ thể từng năm, bảo đảm rõ mục tiêu, rõ nội dung, rõ tiến độ, rõ đầu mối thực hiện; chỉ đạo sơ kết, tổng kết các nội dung lớn theo từng giai đoạn, thời gian, sản phẩm cụ thể phù hợp với nội dung thực hiện các Chương trình Hành động theo các Nghị quyết 57, 59, 66, 68 mà ĐU VCCI đã ban hành tại các hạng mục tương ứng.

(2) Xem xét, bổ sung, điều chỉnh Chương trình phù hợp với tình hình thực tiễn và chỉ đạo của Trung ương, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng ủy VCCI.

(3) Lãnh đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc. Lãnh đạo tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao, gắn kết quả triển khai với công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên hằng năm. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

2. Ban Thường trực VCCI

(1) Phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy VCCI trong chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của từng ban, đơn vị.

(2) Tổ chức lồng ghép, tích hợp nội dung Chương trình hành động vào thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình công tác, cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước ...

(3) Chủ động đề xuất, phối hợp tổ chức các hội nghị chuyên đề, tọa đàm, hội thảo nhằm đánh giá, sơ kết, tổng kết các nội dung liên quan đến Chương trình hành động. Định kỳ phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu, kết quả triển khai để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá chung của Đảng ủy.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy VCCI

(1) Căn cứ Chương trình hành động và phụ lục kèm theo, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện sát với chức năng, nhiệm vụ, đối tượng và điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

(2) Bảo đảm rõ mục tiêu, rõ nội dung, rõ tiến độ, rõ đầu mối thực hiện; xác định trọng tâm, trọng điểm trong từng năm, từng giai đoạn.

(3) Lãnh đạo tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao, gắn kết quả triển khai với công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên hằng năm. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

(Kèm theo Chương trình hành động này là Phụ lục các nhiệm vụ cụ thể)

4. Tổ Công tác Tham mưu, giúp việc Đảng ủy

- Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc hoàn thiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động; đôn đốc, tổng hợp kết quả theo định kỳ hàng quý, 6 tháng, hằng năm báo cáo Ban Thường vụ. Phối hợp tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết chuyên đề.

- Tham mưu công tác kiểm tra, giám sát; theo dõi việc thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm; đề xuất xử lý kịp thời những biểu hiện chậm trễ, hình thức hoặc thiếu hiệu quả./.

Nơi nhận:

- ĐUMTTQ, CĐTTW (để b/c),
- Các đồng chí UV BCHĐB VCCI,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Lưu ĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ



Hồ Sỹ Hùng



Phụ lục

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN
TRONG NHIỆM KỲ 2025 - 2030 CỦA ĐẢNG ỦY
MẶT TRẬN TỔ QUỐC, CÁC ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG
(Trích những nhiệm vụ VCCI phối hợp triển khai thực hiện)**

STT	Tên nhiệm vụ	Ban/Đơn vị chủ trì	Ban/Đơn vị phối hợp	Thời gian
I	CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG			
1.	Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng, trình Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 17-CT/TW; nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, trình Ban Bí thư ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 118-QĐ/TW.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương	Ban Tổ chức, Kiểm tra; Ban Công tác Hội quần chúng; các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Quý I/2026
II	LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ			
2.	Kế hoạch thực hiện những chỉ đạo của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam	Ban Thường trực Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt	Các Ban, đơn vị của Cơ quan Ủy Ban Trung ương mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, các cơ quan tham mưu,	Từ tháng 12/2025 và thực hiện thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Ban/Đơn vị chủ trì	Ban/Đơn vị phối hợp	Thời gian
	tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030	Nam chỉ đạo	giúp việc Đảng ủy; Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ triển khai thực hiện	
3.	Nâng cao chất lượng tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân.	Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội MTTQ	- Ban Tuyên giáo; Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ - Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Thực hiện thường xuyên
4.	Tổ chức Diễn đàn nhân dân định kỳ hằng năm. Xây dựng cơ chế, quy chế tổ chức, hướng dẫn thống nhất về nội dung, hình thức, quy trình tổ chức Diễn đàn nhân dân từ Trung ương tới cơ sở.	Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội MTTQ	- Ban Tuyên giáo; Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Thực hiện hằng năm
5.	Tham mưu xây dựng “Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.	Ban Tuyên giáo MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Quý II/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Ban/Đơn vị chủ trì	Ban/Đơn vị phối hợp	Thời gian
6.	Triển khai thực hiện Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.	Ban Tuyên giáo MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Năm 2026
7.	Xây dựng các văn bản, hướng dẫn, kế hoạch chỉ đạo vận hành hiệu quả, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới, ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã, hướng mạnh về cơ sở.	Ban Tổ chức, Kiểm tra MTTQ	- Ban Công tác Hội quần chúng - Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Thực hiện thường xuyên
8.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.	Ban Tổ chức, Kiểm tra MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Từ năm 2025

STT	Tên nhiệm vụ	Ban/Đơn vị chủ trì	Ban/Đơn vị phối hợp	Thời gian
9.	Nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm xây dựng và phát triển các giai cấp, tầng lớp trong xã hội.	Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội MTTQ	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ - Đảng ủy Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam - Đảng ủy Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Đảng ủy Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam 	2026 - 2030
10.	Triển khai thực hiện cơ chế để nhân dân trực tiếp tham gia góp ý, phản ánh với Đảng về những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của cán bộ, đảng viên.	Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội MTTQ	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ 	Năm 2026
11.	Phát động phong trào Toàn dân thi đua làm giàu, phát triển kinh tế tư nhân hưởng ứng phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động.	Ban Công tác xã hội MTTQ	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ. Các tổ chức đảng 	Tháng 11/2025 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Ban/Đơn vị chủ trì	Ban/Đơn vị phối hợp	Thời gian
			trực thuộc ĐUMTTQ	
12.	Hướng dẫn, Kế hoạch về tiếp tục đổi mới tổ chức nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ các cấp.	Ban Công tác Hội quần chúng MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Tháng 6/2026
13.	Xây dựng mô hình điểm về phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo trong triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đồng bào có tín ngưỡng, tôn giáo; phản biện xã hội đối với các dự thảo chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước liên quan đến dân tộc thiểu số	Ban Dân tộc, Tôn giáo MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ; Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ	Ban/Đơn vị chủ trì	Ban/Đơn vị phối hợp	Thời gian
	số, tôn giáo			
14.	Thực hiện số hóa tài liệu, quản lý và sử dụng hiệu quả trữ sở, tài sản sau sắp xếp.	Văn phòng Cơ quan MTTQ	Văn phòng Đảng ủy; Các Ban của Cơ quan Trung ương Mặt trận Tổ quốc; các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; các tổ chức đảng trực thuộc	Tháng 6/2026
15.	Lập Bản đồ công cụ số hóa dữ liệu về cộng đồng dân cư, nhóm tôn giáo/dân tộc để theo dõi chính sách, dự luận và đề xuất can thiệp sớm.	Văn phòng Cơ quan MTTQ	Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	2026 - 2030
16.	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu, cơ chế kiểm tra, đánh giá tiến độ chuyển đổi số trong từng tổ chức đảng, tổ chức đoàn thể, tổ chức hội, nhằm thực hiện đồng bộ Chương trình hành động số 01-CTr/ĐUMTTQ, CĐTTW, ngày 05/3/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.	Văn phòng Cơ quan MTTQ	Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Năm 2026
17.	Tổ chức tuyên truyền về nội dung Nghị quyết số 57/NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Ban Tuyên giáo MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc	2025 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Ban/Đơn vị chủ trì	Ban/Đơn vị phối hợp	Thời gian
			ĐUMTTQ	
18.	Tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.	Ban Công tác xã hội MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	Năm 2026
19.	Phát động, kêu gọi ủng hộ xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại 284 xã biên giới, đất liền.	Ban Công tác xã hội MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	2025 - 2028
20.	Phát động các chương trình: vận động toàn dân chung tay ủng hộ xây cầu dân sinh cho nhân dân các khu vực địa bàn khó khăn; triển khai đội hình thanh niên tình nguyện hỗ trợ vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; “Chương trình đồng hành cùng phụ nữ biên cương”.	Ban Công tác xã hội MTTQ	- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công tác Nông dân; Ban Công tác Đoàn; Ban Công tác Phụ nữ Các tổ chức đảng trực thuộc ĐUMTTQ	

**PHỤ LỤC 2**

**Danh mục các nhiệm vụ chủ yếu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng (nhiệm kỳ 2026–2031)
do các ban, đơn vị của VCCI đăng ký thực hiện**

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NGUỒN LỰC
1	Xây dựng và triển khai Chương trình rà soát, phản biện chính sách nhằm tháo gỡ các 'điểm nghẽn' pháp lý, tối ưu hóa môi trường kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới	Ban Pháp chế VCCI	Các ban, đơn vị thuộc, trực thuộc VCCI	2026-2030	Kết hợp nguồn lực ngân sách và huy động nguồn lực xã hội.